

KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I- NĂM HỌC 2023- 2024

Môn: Ngữ văn 6

(Thời gian: 90 phút)

I. HÌNH THỨC, THỜI GIAN KIỂM TRA

- Hình thức kiểm tra: Trắc nghiệm khách quan và tự luận.
- Số câu: 8
 - + Đọc hiểu văn bản: 6 câu trắc nghiệm, 2 câu hỏi ngắn.
 - + Viết: 1 câu
- Số điểm: 10
- Thời gian làm bài: 90 phút.

II. SỐ CÂU HỎI VÀ ĐIỂM SỐ CHO CÁC CẤP ĐỘ

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNK Q	TL	TNKQ	TL	
1	Đọc hiểu	Truyện dân gian: truyền thuyết.	3 câu 1.5 đ	-	3 câu 1.5 đ	-	-	2 Câu 2.0đ	-	-	50%
		Tiếng Việt		-	1 câu 0.5 đ		-	-	-	-	
2	Viết	Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời	-	-	-	-	-	-	-	1 câu 5.0 đ	50%

		sống									
Tổng điểm, tỉ lệ			15%, 1.5 đ		15%, 1.5 đ		20%, 2.0 đ		50%, 5.0 đ		100

III. MA TRẬN

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Độc hiểu	Truyện dân gian: truyền thuyết. Tiếng Việt: - Từ đơn, từ phức. - Trạng ngữ.	Nhận biết: - Nhận biết được một số yếu tố của truyện truyền thuyết, cổ tích: cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện và lời nhân vật. - Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể tác phẩm - Nhận ra từ đơn, từ phức; các loại trạng ngữ của câu trong văn bản. Thông hiểu: - Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật. - Xác định được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc. Vận dụng: - Đặt được câu có các loại trạng ngữ. - Thông qua văn bản trình bày được những việc làm	4 TN	1TN 1TL	2TL	

			thiết thực ứng dụng trong cuộc sống.				
2	Viết	Văn nghị luận	Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống.				1TL
Tổng				4 TN	1TN 1TL	2 TL	1 TL
Tỉ lệ %				20%	1.5%	1.5%	50%

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

MÔN : NGỮ VĂN LỚP 6

Thời gian làm bài: 90 phút

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (5,0 điểm)

Sơn Tinh, Thủy Tinh

“Hùng Vương thứ 18 có một người con gái tên là Mị Nương, người đẹp như hoa, tính nết hiền dịu. Vua cha yêu thương nàng hết mực, muốn kén cho con một người chồng thật xứng đáng.

Một hôm có hai chàng trai đến cầu hôn. Một người ở vùng núi Tản Viên có tài lạ : vẫy tay về phía đông, phía đông nổi cồn bãi; vẫy tay về phía tây, phía tây mọc lên từng dãy núi đồi. Người ta gọi chàng là Sơn Tinh. Một người ở miền biển, tài năng cũng không kém: gọi gió, gió đến; hô mưa, mưa về. Người ta gọi chàng là Thủy Tinh. Một người là chúa vùng non cao, một người là chúa vùng nước thẳm. Cả hai đều xứng đáng làm rể vua Hùng. Vua Hùng băn khoăn không biết nhận lời ai, từ chối ai, bèn cho mời các Lạc hầu vào bàn bạc. Xong, vua phán:

- Hai chàng đều vừa ý ta, nhưng ta chỉ có một người con gái, biết gả cho người nào? Thôi thì ngày mai, ai đem sính lễ đến trước, ta sẽ cho cưới con gái ta.

Hai chàng tâu hỏi đồ sính lễ cần sắm những gì, vua bảo: “một trăm ván cơm nếp, một trăm nệp bánh chưng và voi chín ngà, gà chín cựa, ngựa chín hồng mao, mỗi thứ một đôi”.

Hôm sau, mới tờ mờ sáng, Sơn Tinh đã đem đầy đủ lễ vật đến rước Mị Nương về núi.

Thủy Tinh đến sau, không lấy được vợ, bụng bùng nổi giận, đem quân đuổi theo đòi cướp lấy Mị Nương. Thần hô mưa, gọi gió, làm thành dông bão rung chuyển cả đất trời, dâng nước sông lên cuộn cuộn đánh Sơn Tinh. Nước ngập ruộng đồng,

nước ngập nhà cửa, nước dâng lên lưng đồi, sườn núi, thành Phong Châu như nổi lềnh bềnh trên một biển nước.

Sơn tinh không hề nao núng. Thần dùng phép lạ bốc từng quả đồi, dời từng dãy núi, dựng thành lũy đất, ngăn chặn dòng nước lũ. Nước sông dâng lên bao nhiêu, đồi núi cao lên bấy nhiêu. Hai bên đánh nhau ròng rã mấy tháng trời, cuối cùng Sơn Tinh vẫn vững vàng mà sức Thủy Tinh đã cạn kiệt. Thần Nước đành rút quân.

Từ đó, oán nặng, thù sâu, hằng năm Thủy Tinh làm mưa làm gió, bão lụt dâng nước đánh Sơn Tinh. Nhưng năm nào cũng vậy, Thần Nước đánh mệt mỏi, chán chê không thắng nổi Thần Núi để cướp Mị Nương, đành rút quân về.”

(Theo Huỳnh Lý)

Lựa chọn đáp án đúng nhất từ câu 1 đến câu 5 (mỗi đáp án đúng được 0.5 đ):

Câu 1. Văn bản trên thuộc thể loại gì?

- A. Truyện truyền thuyết.
- B. Truyện cổ tích.
- C. Truyện đồng thoại.
- D. Truyện ngắn.

Câu 2. Văn bản trên được kể theo ngôi thứ mấy?

- A. Ngôi thứ nhất.
- B. Ngôi thứ hai.
- C. Ngôi thứ ba.
- D. Kết hợp tất cả các ngôi kể.

Câu 3. Trong truyện “Sơn Tinh, Thủy Tinh” nhân vật Thủy Tinh có tài gì?

- A. Dời non lấp bể.
- B. Diệt trừ yêu ma quỷ quái.
- C. Gọi gió gió đến, hô mưa mưa về.
- D. Biến hóa khôn lường.

Câu 4. Truyện “Sơn Tinh, Thủy Tinh” phản ánh hiện thực, mơ ước của người Việt cổ trong công cuộc?

- A. Dựng nước
- B. Giữ nước
- C. Đấu tranh chống thiên tai
- D. Xây dựng nền văn hóa dân tộc

Câu 5: Các từ: *đùng đùng, cuộn cuộn, lênh bênh* có trong truyện thuộc từ loại nào?

- A. Từ ghép.
- B. Từ láy.
- C. Từ đơn.
- D. Từ phức.

Câu 6: Đặt một câu có trạng ngữ chỉ thời gian và trạng ngữ chỉ mục đích.(0.5đ).

Câu 7: Sơn Tinh phải giao tranh với Thủy Tinh vì lí do gì? Ai là người thắng cuộc và vì sao người thắng cuộc xứng đáng được xem là một anh hùng? (1đ)

Câu 8: Hãy nêu những việc làm của con người nhằm hạn chế tác hại của các hiện tượng tự nhiên mà em biết? (1đ)

PHẦN II. VIẾT (5,0 điểm)

Hãy kể lại một truyện cổ tích hoặc truyền thuyết ngoài chương trình sách giáo khoa mà em biết bằng lời văn của mình.

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I (2023-2024)

MÔN NGỮ VĂN LỚP 6

PHẦN ĐỌC HIỂU (5,0 ĐIỂM)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	5,0

	1	A	0,5
	2	C	0,5
	3	C	0,5
	4	C	0,5
	5	B	0,5
	6	HS tự đặt	0.5
	7	-Khi không lấy được công chúa, Thủy Tinh nổi giận, gây chiến, đem quân đuổi theo đòi cướp Mị Nương. Lúc này Sơn Tinh và Thủy Tinh mới phải giao tranh. - Hai nhân vật giao tranh vì lí do cá nhân, nhưng việc Thủy Tinh dâng nước lên làm ngập nhà cửa, khiến thành Phong Châu nổi lênh bênh trên một biển nước. Sơn Tinh giao chiến với Thủy Tinh vì lí do cá nhân những cũng đồng thời để ngăn chặn một thảm họa thiên nhiên, bảo vệ sự sống cho con người, cỏ cây và súc vật. Vì thế khi Sơn Tinh chiến thắng Thủy Tinh thì Sơn Tinh là một anh hùng của cộng đồng.	1,0
	8	Một số việc làm của con người nhằm hạn chế tác hại của các hiện tượng thiên nhiên: - Xây dựng cống rãnh, kênh mương để dẫn nước khi mưa lớn, lũ lụt ra biển nhanh chóng, tránh ngập úng, nước dâng cao. - Xây dựng các bể nước lớn để dự trữ nguồn nước để dùng vào mùa khô, hạn hán và chứa lượng nước khổng lồ khi mưa lớn kéo dài. - Trồng nhiều cây xanh để giữ đất, giảm thiểu tác hại của mưa lớn. - Thực hiện các hoạt động, chiến dịch bảo vệ môi trường để giảm thiểu cường độ của các thiên tai.	1,0
II		VIẾT	5,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự	0.25

		b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Kể lại câu chuyện cổ tích hoặc truyền thuyết em thích, ngoài SGK	0,25
		c. Kể chuyện: Học sinh trình bày kể lại câu chuyện bằng lời văn của em	0,5
		- Giới thiệu được câu chuyện kể (ngôi ba) - Kể lại diễn biến câu chuyện + Đảm bảo các sự việc chính của câu chuyện. + Trên cơ sở đó cần kết hợp yếu tố cảm xúc, suy nghĩ, thái độ của người kể chuyện với các nhân vật và sự kiện trong câu chuyện được kể. + Ý nghĩa câu chuyện và bài học	3,25
		d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt	0,25
		e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo	0,5



